TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VY** **TỈNH VP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2019/HS-ST
Ngày 16 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Xuân Thọ;
- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VY, Tòa án nhân dân thành phố VY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh ngày 11/01/2000, tại TQ; nơi cư trú: Thôn GL, xã PL, huyện SD, tỉnh TQ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H và bà Hg Thị Hà; vợ. con: Chưa có; bị cáo tại ngoại (có mặt);

Bị hại: Công ty cổ phần và dịch vụ Sam Yeon do ông Ha Jung Mook - Giám đốc là người đại diện theo pháp luật; địa chỉ: Số 21 S2, khu đô thị Chùa HT, phường LB, thành phố VY, tỉnh VP;

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1993; địa chỉ: Xã QH, huyện QL, tỉnh NA (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đặng Văn H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn GL, xã PL, huyện S D, tỉnh TQ (có mặt);

- Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Gia Cát, xã Phú Lương, huyện SD, tỉnh TQ (vắng mặt);

- Anh Triệu Quang Giang, sinh năm 1993; Thôn LV, xã TĐ, huyện SD, tỉnh TQ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/2018, Đặng Văn H được nhận vào làm việc tại quán gà rán Vons Chicken thuộc Công ty cổ phần dịch vụ Sam Yeon. Quá trình làm việc tại quán, H được giao 01 chiếc chìa khóa cửa sau để sử dụng phục vụ công việc. Khoảng tháng 7/2018, H nghỉ không làm việc cho quán gà rán nữa nhưng quên không trả lại chiếc chìa khóa cửa. Khoảng 03 giờ ngày 28/02/2019, khi đang ở phòng trọ tại khu hành chính 15, phường LB, thành phố VY, do không có tiền tiêu xài lại có trong tay chiếc chìa khóa của quán gà rán nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản (tiền) của quán. H một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, BKS 22S1-034.99 đem theo chìa khóa đi từ phòng trọ đến khu vực phía sau của quán gà rán nêu trên, dựng xe máy trên vỉa hè, dùng chìa khóa mở cửa sắt rồi đi vào tầng 1, dùng tay dập cầu dao ngắt toàn bộ hệ thống điện chiếu sáng, camera của quán nhằm tránh bị phát hiện. Sau đó, H đi đến khu vực quầy thu ngân thấy trên mặt bàn có 01 hộp nhựa màu đen, biết đó là hộp đựng tiền bán hàng nên H đã nhanh chóng cầm lấy rồi đi ra khỏi quán, khép cánh cửa sắt lại rồi điều khiển xe máy cầm theo hộp nhựa đi về phòng trọ. Khoảng 4 giờ sáng cùng ngày, sau khi về đến phòng trọ, H mở hộp nhựa ra kiểm tra bên trong thấy có tổng cộng 30.860.000 đồng tiền Việt Nam và 220 đô la Mỹ, mệnh giá các loại. H cất số tiền trên vào trong người rồi điều khiển xe máy đem theo hộp nhựa và chiếc chìa khóa đi về nhà mình tại TQ, khi đi đến khu vực cầu Liễn S, huyện LT, tỉnh VP, H vứt hộp đựng tiền và chiếc chìa khóa nói trên xuống sông, không nhớ vị trí nào. Sau khi về đến nhà, H tìm gặp anh Nguyễn Văn A để trả 10.000.000 đồng và H trả cho anh Triệu Quang G 2.000.000 đồng là tiền H vay của anh A và anh G trước đó để tiêu xài cá nhân. Đến khoảng chiều tối ngày 28/02/2019, H một mình đi xe máy đến tỉnh Hưng Yên chơi, gặp bạn là anh Trần Ngọc D nên H đã cho anh D số tiền 220 USD, số tiền còn lại là 18.860.000 đồng, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 02/3/2019, anh Nguyễn Ngọc S là đại diện theo ủy quyền của ông Ha Jung Mook giám đốc Công ty cổ phần và dịch vụ Sam Yeon có đơn trình báo cơ quan công an về việc ngày 28/02/2019 quán gà rán Hàn Quốc bị mất trộm két đựng tiền bên trong có 30.860.000 đồng tiền Việt Nam và 220 đô la Mỹ. Ngày 04/3/2019, Đặng Văn H đã đến Cơ quan công an đầu thú, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Đối với số tiền H trộm cắp là 30.860.000 đồng và 220 USD. Quá trình điều tra xác định tỷ giá USD tiền mặt giao dịch tại Ngân hàng ngày 28/02/2019 là 01 USD = 23.160 đồng, nên 220USD = 5.095.000 đồng. Do vậy, tổng số tiền H trộm cắp quy đổi ra tiền Việt Nam là 35.955.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 77/CT-VKSTPVY ngày 02/6/2019,Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Đặng Văn H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần và dịch vụ Sam Yeon, anh Nguyễn Ngọc S tại phiên tòa vắng mặt nhưng quá trình điều tra anh S khai nhận: Ngày 28/02/2019 quán gà rán Vons Chicken thuộc Công ty cổ phần và dịch vụ Sam Yeon bị kẻ gian trộm cắp két đựng tiền bên trong có 30.860.000đ và 220 USD. Sau khi bị kẻ gian trộm cắp tài sản anh đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an. Ngày 09/5/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh số tiền 35.955.000đ (số tiền do bị cáo H và gia đình giao nộp). Nay anh S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo (bút lục 61 - 66).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn H trình bày: Anh có chiếc xe máy Honda Wave màu S đỏ đen, KBS 22S1- 034.99, đăng ký đứng tên anh, chiếc xe máy trên anh cho bị cáo H mượn làm phương tiện để đi lại làm việc tại thành phố VY, bị cáo H sử dụng chiếc xe máy trên để đi trộm cắp tài sản anh không biết. Nay anh đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe máy trên, sau khi nhận lại tài sản anh không có yêu cầu gì đối với bị cáo (bút lục 68- 71).

Anh Nguyễn Văn A và anh Triệu Quang G tại phiên tòa vắng mặt nhưng quá trình điều tra khai nhận như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên (bút lục 24 - 25 và từ bút lục 76 -79).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo Đặng Văn H giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đặng Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Đặng Văn H từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Ngọc S là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần và dịch vụ Sam Yeon số tiền 35.955.000đ; trả lại cho anh Đặng Văn H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS 22S1-034.99 là hợp pháp.

Bị cáo Đặng Văn H không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ , các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Xuất phát từ động cơ, mục đích tư lợi, muốn có

tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 03 giờ 30 phút ngày 28/02/2019, tại quán gà rán Vons Chicken số nhà 21S2, khu đô thị Chùa Hà Tiên, Đặng Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 hộp nhựa bên trong có số tiền 30.860.000 đồng tiền Việt Nam và 220 đô la Mỹ, quy đổi 220 USD ra tiền Việt Nam là 5.095.200 đồng, tổng số tiền H chiếm đoạt là 35.955.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng . . . thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 3 năm nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Đối với người có liên quan trong vụ án:

Đối với anh Nguyễn Văn A là người được H trả nợ số tiền 10.000.000đ, anh Triệu Quang G được H trả nợ số tiền 2.000.000 đồng, quá trình điều tra anh

A và anh G không biết nguồn gốc số tiền do H trả nợ cho các anh là tiền do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh A và anh G là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với người tên là Trần Ngọc D do H khai nhận được H cho số tiền 220 USD, do H không biết thông tin, địa chỉ cụ thể của anh Dương nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với chiếc hộp đựng tiền và chiếc chìa khóa cửa sau của quán gà rán Vons Chicken, H đã vứt xuống sông thuộc địa phận xã Liễn S, huyện LT, tỉnh VP, không nhớ rõ ở vị trí nào nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS 22S1-034.99, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đặng Văn H (bố đẻ của H), anh H cho H mượn chiếc xe nêu trên làm phương tiện để đi làm. Ngày 28/2/2019, H sử dụng chiếc xe máy trên để đi trộm cắp tài sản, anh H không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an thành phố VY đã trả lại chiếc xe máy nêu trên cho anh H, sau khi nhận lại tài sản anh H không có yêu cầu gì.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với quán gà rán Vons Chicken thuộc Công ty cổ phần dịch vụ Sam Yeon bị H trộm cắp số tiền 30.860.000 đồng tiền Việt Nam và 220 USD (220 USD = 5.095.000 đồng), tổng cộng số tiền H trộm cắp là 35.955.000 đồng. Sau khi phạm tội bị cáo H cùng gia đình đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 35.955.000 để khắc phục hậu quả. Ngày 09/5/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Ngọc S là đại diện theo ủy quyền số tiền 35.955.000 đồng. Anh S sau khi nhận lại số tiền trên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì.

Đối với anh Nguyễn Văn A được H trả số tiền 10.000.000 đồng, anh Triệu Quang G được H trả 2.000.000 đồng. Quá trình điều tra anh A và anh G đã tự nguyện giao nộp tổng số tiền 12.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra. Sau đó bị cáo H đã trả cho anh A số tiền 10.000.000 đồng và trả cho anh G số tiền 2.000.000 đồng, sau khi nhận tiền anh A và anh G không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên về trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Đặng Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án

treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã PL, huyện S D, tỉnh TQ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- Sở Tư pháp tỉnh VP;
- VKSND thành phố VY;
- Công an thành phố VY;
- Trại tạm giam - CA tỉnh VP;
- Chi cục thi hành án VY;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đường